

KẾ HOẠCH

Thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Hướng dẫn số 03-HD/UBKTTW ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về thực hiện một số điều của Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn thành phố, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm thực hiện nghiêm và có hiệu quả các quy định của pháp luật về kê khai, công khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương; nâng cao ý thức, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân trong việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập.

- Phục vụ công tác kiểm soát tài sản, thu nhập và công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị; góp phần phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng.

2. Yêu cầu

- Người có nghĩa vụ kê khai phải kê khai đầy đủ, trung thực về tài sản, thu nhập, biến động về tài sản, thu nhập và giải trình trung thực về nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm theo quy định; chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai tài sản, thu nhập của mình.

- Việc tổ chức kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của cơ quan, tổ chức, đơn vị phải bảo đảm kịp thời, đúng thời gian và trình tự, thủ tục quy định.

- Bảo đảm việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai được thực hiện đồng bộ, đúng thẩm quyền và không bỏ sót đối tượng.

- Trong quá trình thực hiện phải có sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

II. NỘI DUNG

1. Về đối tượng kê khai tài sản, thu nhập

- Việc thực hiện kê khai tài sản thực hiện như sau:

+ *Kê khai lần đầu*: Người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ trí vào vị trí công tác.

+ *Kê khai bổ sung*: Việc kê khai bổ sung được thực hiện khi người có nghĩa vụ kê khai có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên, trừ trường hợp đã kê khai hằng năm.

+ *Kê khai hằng năm*: Người giữ chức vụ từ Giám đốc sở và tương đương trở lên; người làm công tác tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công hoặc trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

+ *Kê khai phục vụ công tác cán bộ*: Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại các khoản 1 và khoản 3 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 khi dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác. Việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày trước ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác.

Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 phải hoàn thành việc kê khai **trước ngày 31 tháng 12 năm 2025**.

- Sở Nội vụ lập danh sách cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ; Ủy ban nhân dân xã, phường chỉ đạo phòng chuyên môn phối hợp Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cùng cấp, lập danh sách cán bộ, công chức thuộc diện cấp ủy thuộc thẩm quyền quản lý gửi về Thanh tra thành phố để theo dõi.

2. Về tài sản, thu nhập phải kê khai và nghĩa vụ của người phải kê khai

- Người có nghĩa vụ kê khai phải kê khai tài sản, thu nhập và biến động về tài sản, thu nhập của mình, của vợ hoặc chồng, con chưa thành niên theo quy định Điều 33 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;

- Tài sản, thu nhập phải kê khai thực hiện theo quy định tại Điều 35 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

3. Về mẫu bản kê khai tài sản, thu nhập

- Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm kê khai đầy đủ, trung thực thông tin tài sản, thu nhập theo mẫu kê khai; không được tự ý thay đổi, cắt bỏ nội dung trong mẫu kê khai, cụ thể:

+ Kê khai lần đầu, kê khai hằng năm, kê khai phục vụ công tác cán bộ: Thực hiện theo mẫu Phụ lục I Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

+ Kê khai bổ sung: Thực hiện theo mẫu tại Phụ lục II Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

- Trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung thì cơ quan, tổ chức, đơn vị yêu cầu kê khai bổ sung hoặc kê khai lại theo đúng quy định.

4. Về việc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm:

+ Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho các đơn vị trực thuộc, người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập biết, thực hiện nghiêm túc việc kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

+ Chỉ đạo rà soát, lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình và gửi danh sách về cơ quan có thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập để tổng hợp, theo dõi.

+ Chỉ đạo bộ phận tiếp nhận, quản lý bản kê khai kiểm tra nội dung kê khai bảo đảm đầy đủ, đúng mẫu quy định; lập sổ theo dõi kê khai, giao nhận Bản kê khai giữa người có nghĩa vụ kê khai với cơ quan, tổ chức, đơn vị và bàn giao Bản kê khai cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo đúng quy định.

- Việc bàn giao danh sách người có nghĩa vụ kê khai và bản kê khai cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập có thẩm quyền thực hiện như sau:

+ Đối với người kê khai thuộc diện Ban Thường vụ cấp ủy các cấp quản lý thì bàn giao Bản kê khai tài sản, thu nhập theo hướng dẫn của Ủy ban kiểm tra cấp ủy cùng cấp. Thời gian bàn giao thực hiện theo yêu cầu Ban Thường vụ cấp ủy các cấp.

+ Đối với người kê khai không thuộc diện Ban Thường vụ cấp ủy các cấp quản lý thì bàn giao về Thanh tra thành phố quản lý. Thời gian gửi danh sách người có nghĩa vụ kê khai trước ngày **09 tháng 12 năm 2025** và bàn giao bản kê khai trước ngày **16 tháng 01 năm 2026**.

Ngoài ra, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương có phát sinh người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập trong năm 2025 (tuyển dụng mới, phục vụ công tác cán bộ, kê khai bổ sung,...) chưa bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập thì thực hiện bàn giao theo hướng dẫn nêu trên.

5. Về công khai bản kê khai tài sản, thu nhập

Cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại Điều 39 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện; đồng thời, gửi danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập về cơ quan có thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập theo đúng thời gian quy định. Chủ động liên hệ,

phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc xác định thẩm quyền tiếp nhận, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập.

2. Đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố triển khai thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 trong phạm vi quản lý và bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo đúng thẩm quyền.

3. Giao Sở Nội vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiến hành rà soát, lập danh sách cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ, gửi Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và Thanh tra thành phố **trước ngày 09 tháng 12 năm 2025** để tổng hợp, theo dõi phục vụ công tác kiểm soát tài sản, thu nhập theo đúng quy định.

4. Đề nghị Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã, phường trên cơ sở nội dung Kế hoạch này phối hợp với Thanh tra thành phố trong việc triển khai, hướng dẫn và đôn đốc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 bảo đảm việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai được thực hiện đồng bộ, đúng thẩm quyền và không bỏ sót đối tượng.

5. Giao Thanh tra thành phố chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện kế hoạch này; tiếp nhận, quản lý bản kê khai tài sản thu nhập theo thẩm quyền; báo cáo kết quả triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập về Ủy ban nhân dân thành phố và Thanh tra Chính phủ theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn thành phố, yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ Thanh tra thành phố để được hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- TT: TU, HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- UB Kiểm tra Thành ủy;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBKTĐU xã, phường;
- UBND xã, phường;
- Đơn vị sự nghiệp cấp thành phố;
- DN do NN nắm giữ 100% vốn điều lệ, DN có phần vốn NN thuộc TP;
- VP UBND TP (2,3,4,5,6,7);
- Lưu: VT, Q.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Cảnh Tuyên